ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 100 / KH-UBND	*Mang Yang, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn huyện và UBND các xã, thị trấn năm 2020

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ "Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng", và các văn bản liên quan;

Căn cứ Quyết định số: 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai "Về việc ban hành quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai";

Thực hiện Văn bản số: 507/UBND-NV ngày 27/4/2020 của UBND huyện Mang Yang "Về việc rà soát, thống kê và báo cáo công chức, viên chức việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2020"; Văn bản số: 864/UBND-NV ngày 06/7/2020 của UBND huyện Mang Yang "Về việc xác định nội dung công việc liên quan đến phụ lục danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi đối với cơ quan, đơn vị";

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, UBND huyện xây dựng Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2020.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Chủ động phòng ngừa tham nhũng và các vấn đề tiêu cực khác phát sinh trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) có liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản, tài nguyên của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị.

- Tạo điều kiện để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện công chức, viên chức; giúp công chức, viên chức trưởng thành nhanh hơn và toàn diện hơn, đáp ứng yêu cầu trình độ, năng lực thực tiễn của đội ngũ công chức, viên chức trước mắt và lâu dài của UBND huyện; qua chuyển đổi vị trí để phát hiện công chức, viên chức có năng lực và trình độ, tạo nguồn cho thực hiện quy hoạch.

- Thực hiện đúng các quy định hiện hành, dân chủ, khách quan.

2. Nguyên tắc:

- Triển khai khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý; phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân, không gây mất đoàn kết, không làm xáo trộn sự ổn định, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường trong cơ quan, đơn vị và đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

- Là quy định bắt buộc, thường xuyên, áp dụng đối với công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị đảm bảo nhiệm vụ các lĩnh vực của phụ lục *"Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi"*.

- Phải được tiến hành theo phương án, kế hoạch đã xây dựng và được công bố công khai trong phạm vi toàn huyện và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập công chức, viên chức.

- Không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

1. Phạm vi, phương thức:

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

2. Đối tượng:

Áp dụng đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại một số cơ quan, đơn vị.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi:

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù từng lĩnh vực, vị trí phân công của cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện chuyển đổi là thời gian định kỳ chuyển đổi được xác định kể từ ngày quyết định tuyển dụng chính thức của công chức, viên chức hoặc thời gian quyết định chính thức nhận nhiệm vụ ở vị trí công tác phải chuyển đổi đến ngày quyết định thực hiện chuyển đổi. Ngoài việc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức; đối với công chức, viên chức chưa đến thời kỳ chuyển đổi hoặc không trong đối tượng chuyển đổi thì UBND huyện thực hiện việc điều động công chức, viên chức theo quy định.

4. Vị trí công tác và danh sách định kỳ.

Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi; danh sách công chức, viên chức định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác và kết hợp công tác điều động công chức năm 2020 (có phụ lục kèm theo).

5. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- Công chức, viên chức có quyền trình bày cơ quan có thẩm quyền về nguyện vọng của cá nhân; đồng thời phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Chủ tịch UBND huyện.

- Tổ chức, cá nhân vi phạm việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, thì tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Biện pháp tổ chức thực hiện:

Việc chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ ở huyện thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND huyện, kế hoạch chuyển đổi được thông báo công khai cho các cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức trong diện chuyển đổi biết khi Kế hoạch ban hành sau thời gian ban hành 15 ngày, UBND huyện sẽ thực hiện chuyển đổi vị trí

trí công tác bằng Quyết định điều động. Trong thời gian từ 01 ngày đến 05 ngày công chức, viên chức được điều động có trách nhiệm bàn giao công việc cho cơ quan, đơn vị cũ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quán triệt triển khai thực hiện việc chuyển đổi nội bộ trong cơ quan, đơn vị; đối với trường hợp thực hiện việc chuyển đổi có một công chức, viên chức có chuyên môn phù hợp với 01 vị trí việc làm không thể chuyển đổi nội bộ thì báo cáo kết quả rà soát, thống kê công chức, viên chức định kỳ phải thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2020, chậm nhất ngày 30/9/2020.

2. UBND cấp xã

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quán triệt triển khai thực hiện báo cáo kết quả rà soát, thống kê công chức phải định kỳ thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2020, chậm nhất ngày 30/9/2020.

3. Phòng Nội vụ

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc chuyển đổi trong nội bộ các cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức bảo đảm đúng đối tượng, đúng mục đích, yêu cầu theo Kế hoạch này.

- Tham mưu cho UBND huyện việc điều động đối với công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCTUBND huyện;
- Ban TCHU;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Thanh tra Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị (t/h);
- UBND cấp xã (t/h);
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trọng

DANH SÁCH ĐỊNH KỲ PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2020

Kèm Kế hoạch số: 100 /KH-UBND ngày 24 /8/2020 "Về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn huyện, cấp xã năm 2020.

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn hiện nay	Lương đang hưởng			Vị trí công tác hiện tại (trước khi chuyển đổi)		Ghi chú
				Mã số ngạch	Hệ số lương	Ngày, tháng, năm	CQ, ĐV công tác	Vị trí công tác được phân công	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
I	**Tài chính - Kế toán**								
1	**Hoàng Thái Nguyên**	17/07/1984	Đại học Tài chính - Ngân hàng	01.003	3.00	25/02/2019	UBND xã Đak Ta Ley	Tài chính - Kế toán	
2	**Hoàng Trọng Tâm**	20/6/1991	Đại họcTài chính ngân hàng, CQ	01.003	2.67	16/12/2019	UBND xã Ayun	Tài chính - Kế toán	
3	**Nguyễn Thị Vân Khánh**	12/11/1980	Đại học Tài chính - Ngân hàng	01.003	3.00	24/04/2020	UBND TT Kon Dơng	Tài chính - Kế toán	
4	**Hồ Thị Kim Cúc**	02/02/1987	Cao đẳng Kế toán	01a.003	2.72	26/04/2019	UBND TT Kon Dơng	Tài chính - Kế toán	
5	**Nguyễn Viết Thái**	08/08/1976	Trung cấp Kế toán thống kê	01.004	2,26	01/07/2019	UBND xã Lơ Pang	Tài chính - Kế toán	
6	**Phạm Thị Ngọc Bích**	29/11/1983	Cử nhân Kế toán	01.003	3,33	01/12/2017	UBND xã Lơ Pang	Tài chính - Kế toán	
7	**Nguyễn Thị Thùy Liêm**	18/11/1981	Đại học Kế toán	01.003	3,33	24/04/2020	UBND xã Kon Thụp	Tài chính - Kế toán	
8	**Nguyễn Phương Thuý**	06/01/1985	TC Kế toán hành chính sự nghiệp nay Cử nhân kế toán	.01.003	3	25/08/2018	UBND xã Đê Ar	Tài chính - Kế toán	
9	**Nguyễn Thị Thanh Thuyền**	04/09/1986	TC Kế toán hành chính sự nghiệp nay Cử nhân kế toán	.01.003	3	01/11/2018	UBND xã Đê Ar	Tài chính - Kế toán	
10	**Hồ Thanh Hùng**	18/04/1979	Đại học Tài chính, TC	01.003	3,33	01/12/2017	UBND xã Đăk Trôi	Tài chính - Kế toán	
11	**Nguyễn Long Hưng**	28/11/1988	ĐH Kế toán	01.004	2,66	01/08/2018	UBND xã Kon Chiêng	Tài chính - Kế toán	
12	**Nguyễn Thị Phú Quý**	27/7/1993	ĐH Kế toán	01.003	2,34	12/01/2018	UBND xã Kon Chiêng	Tài chính - Kế toán	
II	**Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường**								
1	**Lê Hồng Trực**	10/02/1974	TC Quản lý đất đai, nay Cử nhân Quản lý đất đai	01.003	3,66	24/4/2020	UBND xã Đak JơTa	Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	
2	**Lê Đức Thịnh**	01/02/1978	Đại học Quản lý đất đai	01.003	3,66	01/12/2017	UBND xã Đăk Yă	Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	
3	**Phạm Cao Tân**	3/7/1985	Đại học Quản lý đất đai	01.003	3,0	01/01/2019	UBND xã Lơ Pang	Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	
4	**Lê Văn Trí**	09/11/1984	Đại học Quản lý đất đai	01.003	3,33	24/04/2020	UBND xã Kon Thụp	Địa chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	